TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
Bản án số: 23/2021/DS-PT Ngày: 15-01-2021 V/v Đòi tài sản là quyền sử dụng đất.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**
Các Thẩm phán: Ông **Trương Chí Anh**
Ông **Mai Tiến Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thu Hương** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông **Lê Đức Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 425/2020/TLPT-DS ngày 16/10/2020 về việc "Đòi tài sản là quyền sử dụng đất".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2020/DS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 514/2020/QĐ-PT ngày 15/12/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Tiến Thoả**, sinh năm 1941. *Có mặt.*
Địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến Thích**, sinh năm 1967. *Có mặt.*
Địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị **Nguyễn Thị Tâm (**vợ anh Thích); sinh năm 1972. *Vắng mặt.*
Địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của bị đơn là anh Nguyễn Tiến Thích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn là ông Nguyễn Tiến Thoả trình bày:

Vợ chồng ông sinh được 05 người con gồm 02 trai và 03 gái, kinh tế chỉ đủ sinh sống. Tài sản bố mẹ ông để lại cho vợ chồng ông là 502m^2 đất ở tại thôn Đìa, xã Bình Minh và hơn 200m^2 đất ao. Phần 502m^2 đất ông đã xây 02 ngôi

nhà cấp 4 năm 1969 và năm 1977 (01 ngôi có 4 gian, 01 ngôi có 3 gian), phần đất ao đã lấp thành vườn. Ông chưa chia cho con nào, nhưng hiện nay anh Nguyễn Tiến Thích (con trai ông) cố tình xây dựng lán, lợp tôn trên đất ao mà ông chưa chia cho. Vợ chồng anh Thích đã làm xong và đến ở từ cuối năm 2019, còn 1/2 đất ao vợ chồng ông chia cho 3 người con gái nhưng đến nay vẫn chưa làm giấy tờ.

Đất ao của bố mẹ ông để lại cho ông đến nay cũng chưa được ấp giấy chứng nhận Qsd đất nhưng ông sử dụng hợp pháp. Phần đất này hiện trên bản đồ địa chính vẫn mang tên ông từ trước đến nay. Đã có lần ông họp con cái trong gia đình và cũng có ý định sau này phần đất ao sẽ chia cho các con trong gia đình để các cháu sau này sử dụng nhưng đó cũng chỉ là dự kiến trong tương lai còn hiện tại đất vẫn là của ông, ông chưa chính thức chia cho ai, kể cả anh Thích (con trai cả ông).

Theo ông thì anh Thích nói ông đã cho đất anh Thích là không đúng mà ông chỉ dự kiến nghị quyết họp gia đình để chia chứ tất cả tài sản của ông chưa chia cho con nào, ông chỉ thừa nhận thực tế đã chia cho anh Thích 182m^2 đất nhà 3, 5 gian (đã có sổ đỏ bằng văn bản có trưởng thôn và người làm chứng ký), Văn bản do anh Thích viết lên. Văn bản anh Thích nói chỉ nhận 182m^2, không có tài sản gì nữa. Không có chuyện ông đồng ý cho anh Thích xây nhà vài ngày sau lại không đồng ý nữa, theo ông chỉ có hồ sơ gốc đứng tên ông, ông hàng năm vẫn đóng thuế, đất của cụ kỵ nhưng cho ai là quyền của ông. Thời gian qua anh Thích đã tự ý làm 02 lán lợp tôn và chiếm giữ phần đất này của ông mà không được sự đồng ý của ông. Nay ông đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết buộc anh Thích phải tháo dỡ lán và trả lại phần đất ao đã chiếm của ông để ông quản lý, sử dụng.

Tại bản khai và biên bản hòa giải anh Nguyễn Tiến Thích trình bày:

Tài sản ông bà nội anh để lại có 502m^2 đất ở tại thôn Đìa, xã Bình Minh và hơn 200m^2 đất ao, phần 502m^2 bố mẹ anh đã xây 02 ngôi nhà cấp 4 năm 1969 (1 ngôi có 4 gian, 1 ngôi có 3 gian), phần đất ao đã lấp thành vườn.

Bố mẹ anh đã chia đất ở và đất ao. Bố mẹ và các con đẻ, con dâu, con rể đều ký vào biên bản chia. Bố mẹ chia đất ở 502m^2 chỉ chia cho 2 con trai, có văn bản và nói rõ khi nào bố mẹ chết thì 2 con trai mới có quyền. Đất này bố mẹ anh chia cho anh ở trên ngôi nhà 4 gian, còn phần đất có ngôi nhà 3 gian thì chia cho anh Nguyễn Tiến Thịnh. Còn đất ao thì bố mẹ giữ lại 1 nửa, còn 1 nửa chia cho 2 con trai.

Phần đất ao bố mẹ anh đổ đất, bố mẹ giữ lại 1/2 diện tích ao, còn 1/2 diện tích ao bố mẹ đã chia cho vợ chồng anh và vợ chồng anh Thịnh (mỗi người 1 nửa). Cuối năm 2019, vợ chồng anh làm lán tạm: xây lửng tường cao 1,2m, dựng ốp nam xung quanh, mái ốp nam trên diện tích bố mẹ chia cho.

Tuy bố mẹ đã chia, nhưng vì tôn trọng vợ chồng anh vẫn hỏi bố mẹ, lúc đầu bố mẹ đồng ý cho xây, nhưng khoảng vài hôm sau không rõ nghe ai, bố mẹ anh không đồng ý cho xây nữa. Vì khi đó anh đang xây dở nên vợ chồng anh quyết định cứ xây tiếp, bố anh ngăn cản không cho xây và báo chính quyền đến lập biên bản. Anh có ký biên bản. Vợ chồng anh đã xây xong và đến ở từ cuối năm 2019; còn 1/2 đất ao bố mẹ anh đã bán đi chia tiền cho 3 người con gái. Đất ao của bố mẹ anh chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Lý do anh xây lán trại, nhà tạm là do: Tuy bố anh chia 502m^2 đất ở và tài sản trên đất ở cho 2 anh em, (con trai thứ hai đang ở Tê Quả), nhưng bố anh không cho vợ chồng anh ở trên nhà 4 gian mà bắt vợ chồng anh xuống ở nhờ ngôi nhà 3 gian đã chia cho anh Thịnh. Tuy anh Thịnh đồng ý nhưng vợ chồng anh muốn tự lập nên đã xây lán trên phần đất ao của bố anh.

Nay bố mẹ anh có đơn kiện buộc vợ chồng anh phải tháo dỡ lán trại trên phần đất ao vợ chồng anh có ý kiến như sau: Nếu bố mẹ anh thu xếp cho vợ chồng anh chỗ ở khác ổn định thì vợ chồng anh sẵn sàng trả lại đất này cho bố anh, nếu không thì anh không đồng ý.

Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2020/DS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã xử:

1/ Xác định phần diện tích đất theo hiện trạng tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2, tỷ lệ 1/1000 tại thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai,thành phố Hà Nội là tài sản của ông Nguyễn Tiến Thỏa.

2/ Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tiến Thỏa về yêu cầu "đòi tài sản là quyền sử dụng đất".

3/ Buộc anh Nguyễn Tiến Thích và chị Nguyễn Thị Tâm phải tháo dỡ, di dời toàn bộ phần tài sản là 02 lán lợp tôn trên đất và Cánh cổng sắt (Do anh Thích-chị Tâm làm), trả lại nguyên trạng phần đất cho ông Nguyễn Tiến Thỏa quản lý, sử dụng phần đất tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh,huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

4/ Giao ông Nguyễn Tiến Thỏa được quyền quản lý, sử dụng diện tích đất giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5 tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai,Thành phố Hà Nội. (Có sơ đồ cụ thể kèm theo bản án).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, các đương sự được giao quản lý, sử dụng đất theo quyết định của bản án, có quyền đến Cơ quan có thẩm quyền đăng ký và đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, anh Nguyễn Tiến Thích là bị đơn trong vụ án đã kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm: xem xét lại toàn bộ bản án đảm bảo quyền lợi cho anh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới và không thỏa thuận được cách giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên toà và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên bản án sơ thẩm dân sự sơ thẩm số 10/2020/DS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng trực tiếp tại phiên toà; nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Tiến Thích trong thời hạn và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan chị Nguyễn Thị Tâm đã được triệu tập hợp lệ nhưng chị Tâm vắng mặt tại phiên toà lần 2 không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Về nguồn gốc sử dụng phần diện tích đất hiện các đương sự đang tranh chấp:

Căn cứ lời khai của các đương sự các tài liệu chứng cứ đã được thu thập nhận thấy phần đất này có nguồn gốc của bố mẹ ông Nguyễn TiếnThỏa để lại cho ông Thỏa; Thửa đất thuộc thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2,tỷ lệ 1/1000; Sổ mục kê kiêm thống kê ruộng đất lập năm 1996 thể hiện tại trang 12, dòng thứ 42, từ trên xuống ghi chủ quản lý và sử dụng là "Thảo" (Có phô tô bản đồ và sổ mục kê kèm theo). Ông Nguyễn Tiến Thỏa vẫn đang là chủ sử dụng đất và vẫn quản lý, sử dụng từ trước đến nay, quá trình quản lý, sử dụng phần đất này ông Thỏa đã được UBND xã Bình Minh thể hiện trong hồ sơ địa chính của UBND và thuộc diện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Điều này phù hợp với lời khai của nguyên đơn, bị đơn. Vì vậy, có thể khẳng định phần diện tích đất này thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Nguyễn Tiến Thỏa.

[2.2] Về yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Tiến Thích:

Cuối năm 2019 anh Nguyễn Tiến Thích đã tự ý xây dựng lán trại gồm: 02 Lán trại, cổng ra vào trên phần diện tích 103m^2 theo biên bản xem xét và thẩm định của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Hà Nội (có sơ đồ kèm theo):

Hội đồng định giá tài sản đã tiến hành định giá và có kết quả như sau:

- Tài sản trên đất gồm có: 02 lán tạm lợp tôn, vì kèo sắt, nền lát gạch men làm năm 2019,02 lán liền kề nhau.
- Lán 1: Từ ngoài ngõ vào diện tích 3,75m x 3m=11,25m^2
- Lán 2: 8,4m x 3,1m =26,04m^2+ 01 Cây xanh đường kính 30cm
- Cổng ra vào: Xây trụ, lợp mái đổ bê tông tại chỗ: 3 x 1m=3m^2 (Mái)
- Cánh cổng bằng cốt thép bưng tôn, diện tích 2,2 x 1,95=4,29m^2.
- HĐĐG xác định: Lán 1:11,25m^2 x 431.000đ x 95%=4.606.000đ
- Lán 2: 26,04m^2 x 431.000đ x 95%=10.662.000 đ.
- Cánh cổng sắt: 1.952.000 đ

Mặc dù theo anh Thích trình bày ông Thỏa định cho anh phần đất này nhưng trên thực tế ông Thỏa chưa làm thủ tục tặng cho anh Thích hợp pháp nên thửa đất này vẫn thuộc quyền quản lý sử dụng của ông Thỏa. Việc anh Nguyễn Tiến Thích tự ý làm nhà, sử dụng đất khi chưa được sự đồng ý của ông Thỏa và phần đất này chưa được chủ sử dụng là ông Nguyễn Tiến Thỏa đã xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Thỏa về quyền quản lý và sử dụng đất đai được pháp luật bảo vệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận đơn khởi kiện đòi tài sản là quyền sử dụng đất của ông Thỏa buộc anh vợ chồng anh Thích phải tháo dỡ công trình trên đất và trả lại ông phần đất anh Thích đã sử dụng là có căn cứ.

Tuy nhiên cấp sơ thẩm tuyên: Xác định phần diện tích đất theo hiện trạng tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2, tỷ lệ 1/1000 tại thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội là tài sản của ông Nguyễn Tiến Thỏa. Buộc anh Nguyễn Tiến Thích và chị Nguyễn Thị Tâm phải tháo dỡ, di dời toàn bộ phần tài sản là 02 lán lợp tôn trên đất và cánh cổng sắt (Do anh Thích-chị Tâm làm), trả lại nguyên trạng phần đất cho ông Nguyễn Tiến Thỏa quản lý, sử dụng phần đất tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Giao ông Nguyễn Tiến Thỏa được quyền quản lý, sử dụng diện tích đất giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5 tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2,tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai,thành phố Hà Nội. (Có sơ đồ cụ thể kèm theo bản án) là không chính xác vì phần đất mà vợ chồng anh Thích sử dụng có tranh chấp là một phần đất tại thửa đất số 343, tờ bản đồ số 2 có diện tích 102,3 m^2 được giới hạn bởi các điểm các điểm 1,2,3,4, 5,1 tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai,Thành phố Hà Nội. (Có sơ đồ cụ thể kèm theo bản án). Như vậy, cần phải sửa bản án sơ thẩm.

Về kháng cáo và ý kiến trình bày của anh Nguyễn Tiến Thích: Anh trình bày hiện tại gia đình anh không có nơi ở vì vậy anh mới làm lán trại tại phần đất ao; Nếu bố mẹ anh lo lắng, thu xếp cho vợ chồng anh chỗ ở khác ổn định thì vợ chồng anh sẵn sàng trả lại đất này cho bố mẹ.

Xác minh tại UBND xã Bình Minh ngày 13/7/2020: UBND xã Bình Minh cho biết trước, trong khi xảy ra tranh chấp giữa ông Thỏa và anh Thích thì gia đình anh Nguyễn Tiến Thích gồm vợ chồng anh Thích, chị Tâm cùng các con vẫn đang sinh sống trên một phần thửa đất số 319, tờ bản đồ số 2 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh,Thanh Oai, Hà Nội (Theo bản đồ địa chính đo đạc năm 1995 - thửa đất có diện tích 502m^2). Còn thửa đất hiện đang tranh chấp là thửa đất riêng biệt có số thửa là 343, tờ bản đồ số 2, theo bản đồ đo đạc năm 1995 có diện tích 246m^2 (Phần đất đang tranh chấp là một phần thửa đất 343).Việc anh Thích trình bày gia đình anh không có nơi ở là không đúng thực tế vì vậy đề nghị này của anh Thích không được chấp nhận.

Quan điểm của Viện Kiểm sát Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Tiến Thích và sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 10/2020/DSST ngày 28/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Do sửa bản án sơ thẩm nên anh Thích không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 38, Điều 147, Điều 148, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 155, Điều 158, Điều 163, Điều 164, Điều 166 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 10/2020/DS - ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, cụ thể như sau:

1. Không chấp nhận kháng cáo anh Nguyễn Tiến Thích đối với bản án dân sự sơ thẩm số 10/2020/DS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tiến Thoả đối với anh Nguyễn Tiến Thích.

Buộc anh Nguyễn Tiến Thích và chị Nguyễn Thị Tâm phải trả lại ông Nguyễn Tiến Thích diện tích đất 102,3m^2 được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5,1 tại thửa đất số 343, tờ bản đồ số 2 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. (Có sơ đồ cụ thể kèm theo bản án)

Buộc anh Nguyễn Tiến Thích và chị Nguyễn Thị Tâm phải tháo dỡ, di dời toàn bộ phần tài sản là 02 lán lợp tôn trên đất và cánh cổng sắt, trả lại nguyên trạng phần đất cho ông Nguyễn Tiến Thỏa quản lý, sử dụng tại thửa đất số 343, tờ bản đồ số 2, diện tích 246m^2 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Giao ông Nguyễn Tiến Thỏa được quyền quản lý, sử dụng diện tích đất 102,3m^2 đất được giới hạn bởi các điểm 1, 2, 3, 4, 5, 1 tại thửa đất số 343, diện tích 246m^2 tờ bản đồ số 2,tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai,thành phố Hà Nội.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, các đương sự được giao quản lý, sử dụng đất theo quyết định của bản án có quyền đến Cơ quan có thẩm quyền đăng ký và đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Tiến Thích phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả anh Nguyễn Tiến Thích số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 02230 ngày 10/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND huyện Thanh Oai;
- Chi cục THADS huyện Thanh Oai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**